

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- 86,2% TCTD kỳ vọng lợi nhuận trước thuế 2024 tăng trưởng dương so với 2023
- Chục ngân hàng tăng lãi suất huy động, NHNN khẳng định tiếp tục điều hành lãi suất cho vay giảm
- Đà tăng lợi nhuận ngân hàng vẫn được giữ vững trong năm 2024?

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Triển vọng kinh tế Việt Nam nửa cuối 2024 vẫn tích cực
- Giải ngân vốn FDI cao nhất trong 5 năm

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- IMF giữ nguyên dự báo tăng trưởng toàn cầu năm 2024
- Ngân hàng Trung ương Nhật can thiệp để nâng giá đồng JPY

Bảng chỉ số

(Thứ Tư, ngày 17/07/2024)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,281.18	↑	0.11%
HNX - INDEX	244.91	↑	0.03%
DOW JONES INDUS	40,954.48	↑	1.85%
EURO STOXX 50 PR	4,947.83	↓	-0.71%
CSI 300 INDEX	3,498.28	↑	0.63%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	76.980		0.00%
Quốc tế (USD/Oz)	2,470.38	↑	1.85%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.256	↑	0.05%
DXY	104.27	↑	0.01%
EUR/USD	1.0899	↑	0.06%
USD/JPY	158.45	↑	0.11%
USD/CNY	7.2685	↑	0.14%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	80.62	↓	-1.45%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số DXY chốt phiên 17/7 tăng 0.05% lên 104.27 so với 16/7, ảnh hưởng sau báo cáo giá nhập khẩu và doanh số bán lẻ của Mỹ mạnh hơn dự kiến. USD được hỗ trợ từ khả năng ông Trump sẽ giành chiến thắng trong cuộc bầu cử tổng thống vào tháng 11, vì chính sách cắt giảm thuế và thương mại của ông được coi là lạm phát và điều hòa đối với chính sách của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED).



- Tỷ giá EUR/USD tăng 0.04% đạt mức 1.0902 trước cuộc họp chính sách của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) dự kiến diễn ra vào 18/7, tỷ giá GBP/USD chốt phiên 16/7 tăng 0.07% lên mức 1.2978 trước dữ liệu lạm phát của Anh được công bố vào 17/7. Trong khi đó, tỷ giá USD/JPY chốt phiên giao dịch vừa qua tăng 0.22% lên mức 158.42. Tỷ giá USD/JPY giảm xuống mức 157.15 sau bài phát biểu của Chủ tịch FED, mức thấp nhất kể từ ngày 17/6, trước khi nhanh chóng phục hồi.



- Giá vàng thế giới tăng mạnh với vàng giao ngay tăng 46.5 USD lên 2.469,1 USD/ounce. Vàng tương lai giao dịch lần cuối ở mức 2.473,6 USD/ounce, tăng 44.7 USD so với phiên giao dịch trước đó. Giá kim loại quý tiếp tục được hỗ trợ khi giới đầu tư ngày càng chắc chắn rằng lãi suất sẽ được cắt giảm vào tháng 9 sau những bình luận của Chủ tịch FED.

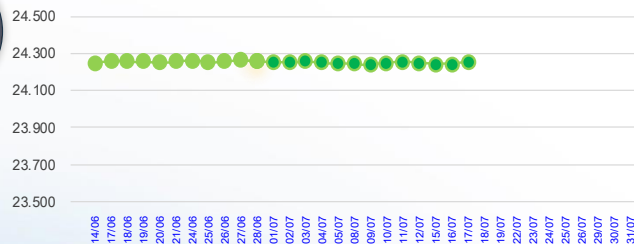


- Giá dầu Brent giảm 1.3% xuống 83.73 USD/thùng. Giá dầu WTI của Mỹ giảm 1.4% xuống 80.76 USD/thùng. Giá dầu giảm do dữ liệu kinh tế yếu hơn tại Trung Quốc khi các chương trình hỗ trợ liên tục của chính phủ không đạt hiệu quả, thêm vào đó, nhiều nhà máy lọc dầu của Trung Quốc cắt giảm sản lượng do nhu cầu nhiên liệu thấp hơn.

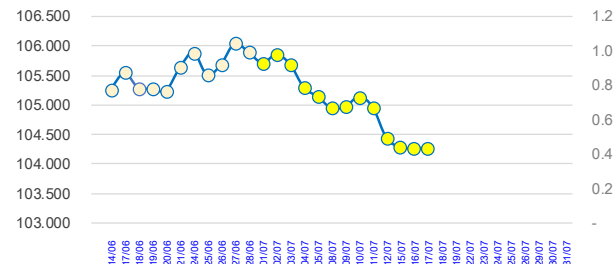
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



Tỷ giá trung tâm - Tháng 07/2024



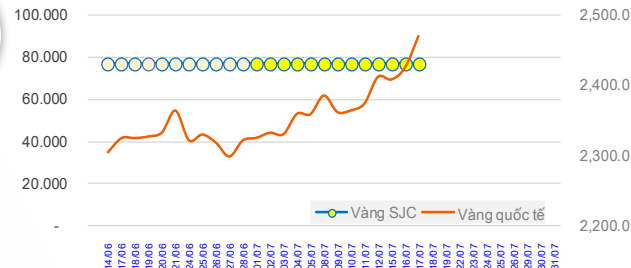
Chỉ số DXY - Tháng 07/2024



Giá dầu thô - Tháng 07/2024



Giá vàng - Tháng 07/2024



86,2% TCTD kỳ vọng lợi nhuận trước thuế năm 2024 tăng trưởng dương so với năm 2023



Vụ Dự báo Thống kê, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa công bố 1 số kết quả chính của cuộc điều tra xu hướng kinh doanh của các tổ chức tín dụng (TCTD) Q.III/2024 cho biết, nhu cầu sử dụng dịch vụ ngân hàng (NH) của khách hàng được các TCTD nhận định chỉ phục hồi nhẹ trong Q.II, thấp hơn nhiều sv mức kỳ vọng. Theo nhận định của các TCTD, thanh khoản của hệ thống NH trong Q.II vẫn duy trì trạng thái “tốt”, có cải thiện, gần đạt mức dự báo ở kỳ trước. Bên cạnh đó, nhiều TCTD đã hoặc dự kiến tăng nhẹ lãi suất (LS) huy động (HĐ), tính chung cả năm 2024 vẫn dự kiến giảm nhẹ LS HĐ sv cuối năm 2023. Đánh giá tổng thể 2024, các TCTD dự báo mặt bằng rủi ro tổng thể của các nhóm khách hàng tiếp tục tăng nhẹ nhưng tốc độ tăng đã chậm lại nhiều sv 2023. Xét chung cả năm 2024, mặt bằng rủi ro của nhóm này được kỳ vọng không thay đổi sv 2023. Các TCTD cho biết, tỷ lệ nợ xấu (NX) tiếp tục có biểu hiện “tăng nhẹ” trong Q.II. Tuy nhiên, các TCTD kỳ vọng tỷ lệ NX có thể giảm trong Q.III. Theo kết quả điều tra, tình hình kinh doanh tổng thể và lợi nhuận trước thuế (LNTT) của hệ thống NH trong Q.II có cải thiện nhưng chưa thực sự rõ nét. 70-75,5% TCTD kỳ vọng tình hình kinh doanh sẽ khả quan hơn trong Q.III và cả năm 2024. Trong 2024, 86,2% TCTD kỳ vọng LNTT tăng trưởng dương sv 2023, bên cạnh đó, vẫn có 11% TCTD lo ngại lợi nhuận tăng trưởng âm trong 2024 (cao hơn tỷ lệ 10,1% TCTD kỳ vọng tại kỳ điều tra trước) và 2,8% ước tính lợi nhuận không thay đổi.

Chục ngân hàng tăng lãi suất huy động, NHNN khẳng định tiếp tục điều hành lãi suất cho vay giảm



Chỉ tính trong nửa đầu tháng 7/2024, trên thị trường đã có 10 ngân hàng thương mại (NHTM) tăng LS huy động. Mặc dù vậy, bà Bùi Thúy Hằng, Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ (CSTT) cho biết, thời gian tới, NHNN sẽ tiếp tục điều hành các công cụ CSTT để đảm bảo LS cho vay (CV) tiếp tục giảm theo đúng chỉ đạo của Chính phủ. “Mặc dù LS trên thế giới vẫn có xu hướng tăng, chưa có dấu hiệu giảm, song NHNN sẽ tiếp tục điều hành các công cụ CSTT để giảm LS CV giữa các TCTD với khách hàng”. Theo TS.Lê Xuân Nghĩa, đà tăng LS HĐ thời gian qua là phù hợp, nhằm cân bằng hài hòa lợi ích, giúp người gửi tiền đỡ thiệt thòi. Đáng chú ý, trong vài tháng gần đây, khối NHTM Nhà nước có mức LS thấp và đứng ngoài cuộc đua tăng LS HĐ trong bối cảnh tín dụng tăng chậm. Đây là khối NH chiếm hơn 40% thị phần HĐ và CV hiện nay. Hiện LS HĐ trên thị trường đã $\uparrow 0,5$ điểm % sv cuối tháng 3/2024. Dù vậy, mức LS HĐ này vẫn thấp hơn 0,15-0,45 điểm % sv cuối năm 2023. Các chuyên gia nghiên cứu VDSC cho rằng, LS HĐ sẽ $\uparrow 0,5-1\%$, trở về mức trung bình trước dịch Covid-19. Tuy vậy, mức tăng sẽ không đột biến như 2022 do bối cảnh vĩ mô khác nhau.

Đà tăng lợi nhuận ngân hàng vẫn được giữ vững trong 2024?



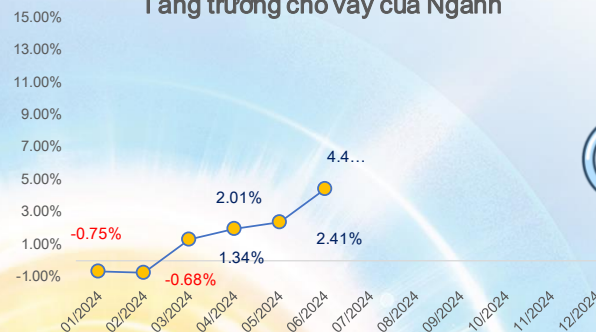
Đánh giá về ngành NH, PGS.TS.Nguyễn Hữu Huân nhận định, không thể tính chính xác nợ xấu thực tế hiện nay tại các NH nhưng chắc chắn cao hơn con số công bố rất nhiều. Lợi nhuận ngành NH 2024 khả năng sẽ bằng hoặc cao hơn 2023 nhưng tốc độ tăng trưởng lợi nhuận sẽ không bằng những năm trước. PGS.TS. Đinh Trọng Thịnh cho rằng, chắc chắn trong nửa cuối năm, tín dụng sẽ cải thiện hơn nửa đầu năm. Vấn đề quan trọng là doanh nghiệp (DN) có đủ điều kiện để tiếp cận gói tín dụng không. Giám đốc Phân tích CTCK Shinhan Việt Nam (SSV) giả định LS CV có thể $\downarrow 0,5\%$ hoặc ổn định như hiện nay, để có thể kích được tăng trưởng tín dụng, vì áp lực tăng trưởng trong nửa cuối năm rất lớn. SSV phân tích độ nhạy với vấn đề nợ xấu từ 1,6-2,1%, LNTT của NH niêm yết có thể $\uparrow 10-20\%$. Dù có quan ngại về vấn đề LS, NX, biên lợi nhuận có thể co hẹp nhưng đà tăng lợi nhuận vẫn được giữ trong 2024. Trong báo cáo ngành NH công bố mới đây, VDSC cho rằng, 2024 sẽ tiếp tục là năm tương đối khó khăn với ngành NH nhưng 1 số TCTD sẽ có sự cải thiện về tăng trưởng lợi nhuận. Trong 2024, VDSC ước tính tăng trưởng LNTT của các NH đạt 18% sv cùng kỳ, dẫn dắt bởi thu nhập lãi $\uparrow 19\%$ do chi phí vốn rẻ hơn.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

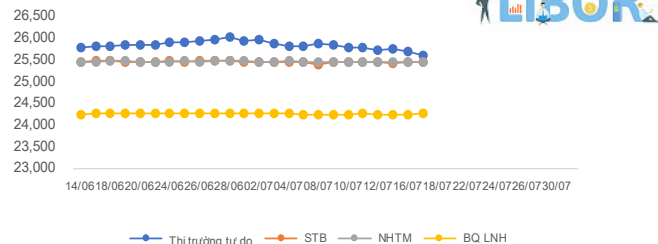
Tăng trưởng huy động của Ngành



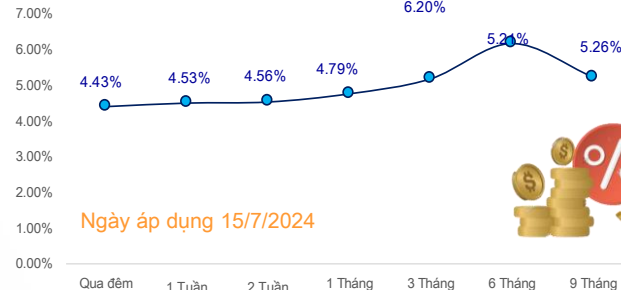
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 07/2024



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Ngày áp dụng 15/7/2024



Triển vọng kinh tế Việt Nam nửa cuối năm 2024 vẫn tích cực



Giám đốc Khối Nghiên cứu thị trường và KT toàn cầu UOB cho biết, có nhiều động lực tăng trưởng KT VN trong nửa cuối 2024. Các động lực cho sự tăng trưởng đến từ sự phục hồi của chu kỳ bán dẫn, tăng trưởng ổn định ở Trung Quốc và khu vực, khả năng nối lồng CSTT của NHTW lớn sẽ hỗ trợ triển vọng của VN. “Chúng tôi duy trì dự báo tăng trưởng của VN ở mức 6% cho 2024, với mục tiêu tăng trưởng chính thức là 6-6,5% có khả năng đạt được”. Tuy nhiên, nửa cuối 2024 có thể chứng kiến kết quả trầm lắng hơn. Nền cơ sở cao của cùng kỳ 2023 sẽ dẫn đến thách thức hơn để duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ trong nửa cuối 2024. Ngoài ra, các rủi ro hiện hữu và có thể tác động đáng kể nếu tình hình xấu đi, gồm xung đột Nga-Ukraine, Israel-Hamas, có thể làm gián đoạn thị trường thương mại, vận chuyển và năng lượng/hàng hóa toàn cầu. Nhà đầu tư nước ngoài phần lớn nhìn nhận tích cực về triển vọng VN trong các năm tới, vượt qua thay đổi về chính trị trong nước đầu 2024. FDI đăng ký tháng 6 ▲13,1% sv cùng kỳ lên 15,2 tỷ USD từ đầu năm, sau mức ▲13,4% trong Q.I. Dòng vốn FDI thực hiện đạt 10,8 tỷ USD trong tháng 6 sv đầu năm, hơn gấp đôi sv 4,6 tỷ USD trong Q.I. “Chúng tôi vẫn lạc quan trong nửa cuối năm vì những dữ liệu FDI này cho thấy: Các DN đã bỏ qua sự bất ổn chính trị vào đầu 2024 và tiếp tục coi VN là điểm đến đầu tư quan trọng trong trung và dài hạn, trong bối cảnh nền KT toàn cầu đang diễn ra sự tái cấu trúc chuỗi cung ứng; sự gia tăng cả dòng vốn FDI thực hiện và đăng ký sẽ thúc đẩy hơn nữa các hoạt động trong nước trong các quý tới, bao gồm xây dựng và việc làm; và sự khẳng định niềm tin và cam kết của DN nước ngoài đối với đất nước trong làn sóng phi toàn cầu hóa, giảm rủi ro và chuyển dịch chuỗi cung ứng hiện nay”.

Giải ngân vốn FDI cao nhất trong 5 năm



Ngày 15/7, tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT), Bộ trưởng Bộ KH&ĐT cho biết, con số tăng trưởng vốn FDI cho thấy nhà đầu tư nước ngoài thực hiện đúng cam kết tại thị trường Việt Nam, đồng thời phản ánh năng lực hấp thu và giải ngân vốn đầu tư của nền KT, thúc đẩy tăng trưởng KT trong 2024 và các năm tiếp theo. Theo báo cáo của Bộ KH&ĐT, tăng trưởng KT 6 tháng đầu năm đã vượt kịch bản đề ra tại Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 5/1/2024 của Chính phủ (6,42%). Nếu tiếp tục duy trì đà phục hồi trong các quý cuối năm 2024, tăng trưởng GDP cả năm có thể hoàn thành mục tiêu từ 6-6,5%. "6 tháng đầu năm khó khăn nhưng KT trong nước phục hồi ấn tượng. Chúng ta đặt ra mục tiêu thấp nhưng kết quả cao hơn cả dự báo tổ chức quốc tế. Đây là kết quả đáng khích lệ, đồng đều tất cả các địa phương, ngành. Chúng ta thúc đẩy mạnh mẽ cải cách từng bộ ngành, địa phương và đồng hành cùng DN tháo gỡ khó khăn vướng mắc". Trong 6 tháng cuối năm, Bộ trưởng KH&ĐT nhấn mạnh: "Chúng ta không được chủ quan, thỏa mãn với những kết quả đạt được, đã làm tốt thì cần làm tốt hơn nữa, đã hiệu quả thì hiệu quả hơn nữa, sáng tạo hơn nữa công tác tham mưu, phải bám sát tình hình, chủ động kiến tạo và khai thác những thời cơ, cơ hội mới cho phát triển đất nước". Bộ trưởng yêu cầu các đơn vị chủ động, tích cực nghiên cứu, tham mưu xây dựng các kế hoạch, phương hướng, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong phát triển KT- xã hội, đầu tư công, các ngành, lĩnh vực 2025. Trong 2025 phải xây dựng, kiến tạo các thành tựu mới, đột phá mới trong tăng trưởng và phát triển.

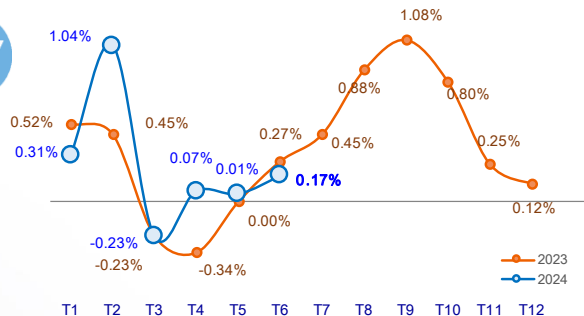
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



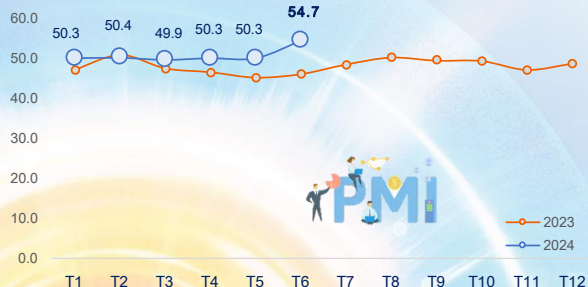
GDP năm 2023 - 2024



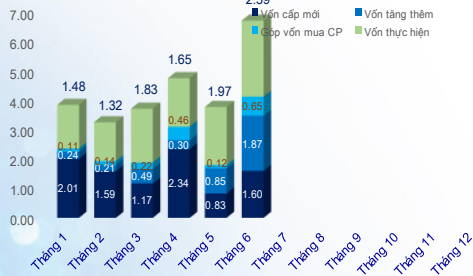
CPI năm 2023-2024



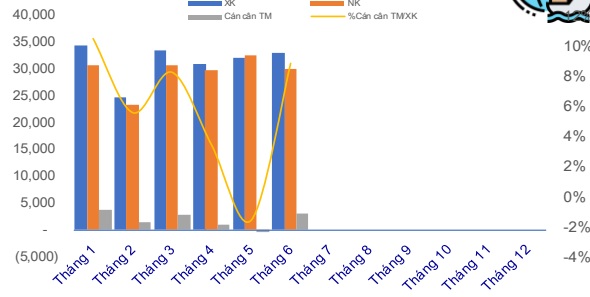
PMI năm 2023 - 2024



Vốn FDI năm 2024



Xuất - Nhập khẩu năm 2024



IMF giữ nguyên dự báo tăng trưởng toàn cầu năm 2024



Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) giữ nguyên dự báo tăng trưởng toàn cầu 2024 nhưng giảm dự báo tăng trưởng KT ở Mỹ và Nhật Bản, đồng thời cảnh báo về rủi ro lạm phát và căng thẳng thương mại sắp tới. Cụ thể, trong báo cáo cập nhật Triển vọng KT thế giới công bố ngày 16/7, IMF dự báo nền KT thế giới sẽ **↑3,2%** trong 2024, không thay đổi sv dự báo tháng 4 và dự báo 2025 **↑3,3%**. "Hoạt động toàn cầu và thương mại thế giới đã tăng lên vào đầu năm, được thúc đẩy bởi xuất khẩu mạnh mẽ từ châu Á, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ". Trung Quốc và Ấn Độ dự kiến sẽ thúc đẩy hoạt động ở châu Á. Tăng trưởng KT 2024 của Trung Quốc điều chỉnh lên 5% do tiêu dùng tư nhân phục hồi và xuất khẩu mạnh và con số này của Ấn Độ dự kiến đạt 7%, 1 phần do triển vọng tiêu dùng tốt hơn. Eurozone đang cho thấy các dấu hiệu phục hồi. Tuy nhiên, trong khi nhiều nước chứng kiến tăng trưởng tốt hơn dự kiến trong 6 tháng đầu năm nay, IMF đã nhấn mạnh bất ngờ đáng chú ý ở Nhật Bản và Mỹ. Cụ thể, dự báo tăng trưởng KT Mỹ 2024 bị hạ xuống 2,6%, thấp hơn 0,1 điểm % sv dự báo tháng 4, do "khởi đầu năm chậm hơn dự kiến". Nền KT Nhật Bản 2024 dự kiến sẽ tăng trưởng ít hơn 0,2 điểm % sv dự kiến, đạt 0,7%. Theo IMF, nguyên nhân chủ yếu là do gián đoạn nguồn cung tạm thời và đầu tư tư nhân yếu trong Q.I. IMF cảnh báo vẫn còn rủi ro lạm phát trong bối cảnh căng thẳng thương mại hoặc địa chính trị gia tăng, dù dự kiến lạm phát sẽ trở lại mục tiêu vào cuối 2025. Căng thẳng thương mại leo thang có thể làm tăng rủi ro lạm phát trong ngắn hạn vì sẽ đẩy chi phí hàng hóa nhập khẩu lên cao. Lạm phát cao hơn có thể làm tăng khả năng LS duy trì ở mức cao trong thời gian dài hơn, làm tăng rủi ro tài chính. IMF kêu gọi điều chỉnh CSTT thận trọng.

Ngân hàng Trung ương Nhật can thiệp để nâng giá đồng JPY



Dữ liệu về số dư tài khoản vãng lai tại NHTW Nhật Bản (BoJ), được công bố ngày 16/7, cho thấy dự kiến sẽ có sự sụt giảm thanh khoản #2.740 tỷ JPY (17,3 tỷ USD) từ hệ thống tài chính liên quan đến nhiều giao dịch khác nhau trong khu vực chính phủ và theo sau dự báo tiêu hao trước đó là #600 tỷ JPY. Khoảng cách đáng kể giữa dự báo và số tiền thực tế - hơn 2.000 tỷ JPY - cho thấy các giao dịch không dự đoán trước được như sự can thiệp vào thị trường tiền tệ. Theo Giám đốc điều hành Central Tanshi, dữ liệu cho thấy khả năng can thiệp mua JPY trị giá 2.000 tỷ JPY vào 12/7. Ngày 12/7, JPY đã tăng lên 157,30 JPY/USD, mức cao nhất 3 tuần, từ 158,80 JPY/USD trong giờ giao dịch ở New York, sau khi dữ liệu giá sản xuất của Mỹ tháng 6 được công bố. Bộ Tài chính tiến hành can thiệp vào thị trường tiền tệ bằng cách sử dụng BoJ làm đại lý. Dữ liệu chỉ ra rằng, Bộ Tài chính có thể đẩy JPY ▲1,50 JPY sv USD bằng cách chi 2.000 tỷ JPY. Điều này so sánh với các biện pháp can thiệp rõ ràng vào ngày 11/7, trong đó Bộ đã cố gắng đẩy JPY lên 157,40 JPY/USD từ 161,50 JPY/USD, ▲4 JPY với chi phí ước tính là 3.170 tỷ JPY. Chiến lược gia tiền tệ tại Nomura cho biết: “Sự can thiệp thứ 2 có vẻ kém hiệu quả hơn về mặt chi phí nếu bạn nhìn vào số tiền chi tiêu sv quy mô JPY. Nhưng bằng cách liên tục tham gia thị trường, MOF rõ ràng muốn thể hiện quyết tâm ngăn chặn sự trượt giá thêm của JPY”. Vào ngày 16/7, JPY giao dịch quanh mức 158 JPY/USD, do người bán JPY đang chần chừ vì lo ngại về 1 đợt can thiệp khác. Đầu tháng này, JPY chạm mức thấp 161,94 JPY/USD, mức thấp nhất kể từ tháng 12/1986, khi nhà đầu tư đặt cược rằng chênh lệch LS giữa Nhật Bản và Mỹ sẽ không sớm thu hẹp.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2024	2025
World Bank	2,6%	2,7%
IMF	3,1%	3,2%
OECD	3,1%	3,2%
UNCTAD		



	2024	2025
World Bank	5,5%	6,0%
ADB	6,0%	6,2%
OECD	5,9%	
IMF	5,8%	6,5%
UOB	6,0%	
HSBC	6,3%	
Standard Chartered Bank	6,0%	
VNDirect		

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính - NH

<https://vietstock.vn/2024/07/da-tang-loi-nhuan-ngan-hang-van-duoc-giu-vung-trong-nam-2024-757-1206513.htm>
<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/chuc-ngan-hang-tang-lai-suat-huy-dong-ngan-hang-nha-nuoc-khang-dinh-tiep-tuc-dieu-hanh-lai-suat-cho-vay-giam-post349474.html>
<https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/862-to-chuc-tin-dung-ky-vong-loi-nhuan-truoc-thue-nam-2024-tang-truong-duong-so-voi-nam-2023-post349517.html>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietstock.vn/2024/07/trien-vong-kinh-te-viet-nam-nua-cuoi-2024-van-tich-cuc-761-1207784.htm>
<https://cafef.vn/giai-ngan-von-fdi-cao-nhat-trong-5-nam-188240716062843654.chn>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://bnews.vn/imf-giu-nguyen-du-bao-tang-truong-toan-cau-nam-2024/340696.html>
<https://vietnambiz.vn/ngan-hang-trung-uong-nhat-can-thiep-de-nang-gia-dong-yen-2024716204944447.htm>